**43. Đề nghị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp trường hợp nội dung kê khai trong hồ sơ là giả mạo *(Mã hồ sơ TTHC: 2.002008)***

**a) Trình tự thực hiện:**

**\* Trường hợp đăng ký trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính:**

Người nộp hồ sơ đăng ký doanh nghiệp theo quy định tại Nghị định số 168/2025/NĐ-CP nộp hồ sơ tại Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính.

***-*** Trường hợp có căn cứ xác định nội dung kê khai trong hồ sơ đăng ký doanh nghiệp là giả mạo thì tổ chức, cá nhân liên quan gửi văn bản đến Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh để đề nghị thu hồi theo quy định.

Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị quy định tại khoản này, Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh xử lý theo quy định tại khoản 1 Điều 69 và khoản 2 Điều 71 Nghị định số 168/2025/NĐ-CP. Cụ thể:

+ Trường hợp nội dung kê khai trong hồ sơ đăng ký thành lập doanh nghiệp là giả mạo: Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị quy định, Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh ra thông báo về việc vi phạm của doanh nghiệp và quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp

***+*** Trường hợp nội dung kê khai trong hồ sơ đăng ký thay đổi, thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp là giả mạo: Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị quy định, Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh ra thông báo về việc vi phạm của doanh nghiệp và quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của lần đăng ký thay đổi hoặc Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp được cấp trên cơ sở nội dung kê khai là giả mạo. Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp trên cơ sở hồ sơ hợp lệ liền kề trước hồ sơ đăng ký có nội dung kê khai là giả mạo. Doanh nghiệp có thể gộp các nội dung thay đổi hợp pháp của hồ sơ đăng ký thay đổi, thông báo thay đổi có nội dung kê khai là giả mạo và các lần đăng ký thay đổi, thông báo thay đổi sau đó trong một bộ hồ sơ để được cấp một lần đăng ký thay đổi, xác nhận thay đổi mới.

+ Trường hợp nội dung kê khai trong hồ sơ thông báo tạm ngừng kinh doanh, nghị quyết hoặc quyết định giải thể về việc giải thể doanh nghiệp, hồ sơ đăng ký giải thể doanh nghiệp là giả mạo: Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được giấy tờ quy định, Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh ra thông báo về việc vi phạm của doanh nghiệp và quyết định thu hồi Giấy xác nhận thông báo tạm ngừng kinh doanh, Giấy xác nhận thông báo tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo, Thông báo doanh nghiệp đang làm thủ tục giải thể, Thông báo về việc giải thể của doanh nghiệp được cấp trên cơ sở nội dung kê khai là giả mạo. Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh khôi phục tình trạng pháp lý của doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.

+ Trường hợp việc xử lý nội dung kê khai giả mạo có liên quan đến nhiều Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh: Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh nơi doanh nghiệp đang đặt trụ sở chính xử lý theo thẩm quyền nội dung thay đổi đã chấp thuận trên cơ sở nội dung kê khai giả mạo, đồng thời, thông báo kết quả xử lý đến cơ quan thuế liên quan để cập nhật, theo dõi quản lý thuế. Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh nơi doanh nghiệp chuyển đến chuyển thông tin doanh nghiệp, kết quả xử lý kèm tài liệu có liên quan đến Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh nơi doanh nghiệp chuyển đi để tiếp tục xử lý theo quy định.

+ Trường hợp nội dung kê khai trong hồ sơ đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh là giả mạo: Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được giấy tờ quy định, Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh ra thông báo về việc vi phạm của doanh nghiệp và quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh.

+ Trường hợp nội dung kê khai trong hồ sơ đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh là giả mạo: Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được giấy tờ quy định, Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh ra thông báo về việc vi phạm của doanh nghiệp và quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh của lần đăng ký thay đổi, Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh được cấp trên cơ sở nội dung kê khai trong hồ sơ đăng ký thay đổi là giả mạo. Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh, Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh trên cơ sở hồ sơ hợp lệ gần nhất liền kề trước hồ sơ đăng ký thay đổi có nội dung kê khai là giả mạo. Doanh nghiệp có thể gộp các nội dung thay đổi hợp pháp của hồ sơ đăng ký thay đổi có nội dung kê khai là giả mạo và các lần đăng ký thay đổi, thông báo thay đổi sau đó trong một bộ hồ sơ để được cấp một lần đăng ký thay đổi, xác nhận thay đổi mới;

+ Trường hợp nội dung kê khai trong hồ sơ thông báo tạm ngừng kinh doanh, thông báo tạm ngừng hoạt động, hồ sơ đăng ký chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh là giả mạo: Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được giấy tờ quy định, Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh ra thông báo về việc vi phạm của doanh nghiệp và quyết định thu hồi Giấy xác nhận thông báo tạm ngừng kinh doanh, tạm ngừng hoạt động, thông báo tiếp tục kinh doanh, tiếp tục hoạt động, Thông báo chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh đang làm thủ tục chấm dứt hoạt động, Thông báo về việc chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh chấm dứt hoạt động được cấp trên cơ sở nội dung kê khai là giả mạo. Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh khôi phục tình trạng pháp lý của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh, địa điểm kinh doanh trực thuộc chi nhánh trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.

+ Trường hợp việc xử lý nội dung kê khai giả mạo có liên quan đến nhiều Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh: Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh nơi chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh đang đặt trụ sở chính xử lý theo thẩm quyền nội dung thay đổi đã chấp thuận trên cơ sở nội dung kê khai giả mạo, đồng thời, thông báo kết quả xử lý đến cơ quan thuế liên quan để cập nhật, theo dõi quản lý thuế. Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh nơi chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh chuyển đến chuyển thông tin chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh, kết quả xử lý kèm tài liệu có liên quan đến Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh nơi chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh chuyển đi để tiếp tục xử lý theo quy định.

**\* Trường hợp đăng ký qua mạng thông tin điện tử:**

Người nộp hồ sơ sử dụng tài khoản định danh điện tử để đăng nhập Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp, kê khai thông tin, tải văn bản điện tử, ký số hoặc ký xác thực hồ sơ đăng ký doanh nghiệp qua mạng thông tin điện tử và thanh toán phí, lệ phí đăng ký doanh nghiệp theo quy trình trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.

Người uỷ quyền và người được ủy quyền phải xác thực điện tử để được cấp đăng ký doanh nghiệp. Trường hợp việc xác thực điện tử bị gián đoạn thì người ủy quyền thực hiện việc xác thực điện tử sau khi được cấp đăng ký doanh nghiệp.

Sau khi hoàn thành việc gửi hồ sơ đăng ký doanh nghiệp, người nộp hồ sơ sẽ nhận được giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả điện tử qua tài khoản của người nộp hồ sơ.

Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện cấp đăng ký doanh nghiệp, Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh thực hiện cấp đăng ký doanh nghiệp và thông báo cho doanh nghiệp về việc cấp đăng ký doanh nghiệp. Trường hợp hồ sơ chưa đủ điều kiện cấp đăng ký doanh nghiệp, Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh gửi thông báo qua mạng thông tin điện tử cho doanh nghiệp để yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ. Người nộp hồ sơ đăng nhập vào Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp để nhận thông tin phản hồi về kết quả xử lý hồ sơ.

**b) Cách thức thực hiện:**

Người thành lập doanh nghiệp hoặc người được ủy quyền thực hiện đăng ký doanh nghiệp với Cơ quan đăng ký kinh doanh theo phương thức sau đây:

- Đăng ký trực tiếp tại Cơ quan đăng ký kinh doanh;

- Đăng ký qua dịch vụ bưu chính;

- Trực tuyến qua Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.

**c) Thành phần hồ sơ:**

\* Hồ sơ bao gồm:

(i) Văn bản gửi Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh đề nghị thu hồi;

(ii) Bản sao hoặc bản chính văn bản trả lời của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về việc văn bản do cơ quan có thẩm quyền đó cấp bị giả mạo;

(iii) Bản sao hoặc bản chính văn bản trả lời của cơ quan công an về việc nội dung kê khai trong hồ sơ đăng ký doanh nghiệp là giả mạo

\* Trường hợp ủy quyền thực hiện thủ tục: Người có thẩm quyền ký văn bản đề nghị đăng ký doanh nghiệp có thể ủy quyền cho tổ chức, cá nhân khác thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp theo quy định sau đây:

- Trường hợp ủy quyền cho cá nhân thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp, kèm theo hồ sơ đăng ký doanh nghiệp phải có:

 (i) Văn bản ủy quyền cho cá nhân thực hiện thủ tục liên quan đến đăng ký doanh nghiệp. Văn bản ủy quyền này không bắt buộc phải công chứng, chứng thực.

- Trường hợp ủy quyền cho tổ chức thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp, kèm theo hồ sơ đăng ký doanh nghiệp phải có:

(i) Bản sao hợp đồng ủy quyền cho tổ chức thực hiện thủ tục liên quan đến đăng ký doanh nghiệp;

(ii) Giấy giới thiệu hoặc văn bản phân công nhiệm vụ của tổ chức đó cho cá nhân trực tiếp thực hiện thủ tục liên quan đến đăng ký doanh nghiệp.

- Trường hợp ủy quyền cho đơn vị cung cấp dịch vụ bưu chính công ích thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp thì khi thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp, nhân viên bưu chính phải nộp:

(i) Bản sao phiếu gửi hồ sơ theo mẫu do doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích phát hành có chữ ký xác nhận của nhân viên bưu chính và người có thẩm quyền ký văn bản đề nghị đăng ký doanh nghiệp.

- Trường hợp ủy quyền cho đơn vị cung cấp dịch vụ bưu chính không phải là bưu chính công ích thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp thì việc ủy quyền thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Nghị định số 168/2025/NĐ-CP, cụ thể:

(i) Bản sao hợp đồng ủy quyền cho tổ chức thực hiện thủ tục liên quan đến đăng ký doanh nghiệp;

(ii) Giấy giới thiệu hoặc văn bản phân công nhiệm vụ của tổ chức đó cho cá nhân trực tiếp thực hiện thủ tục liên quan đến đăng ký doanh nghiệp.

- Người ủy quyền và người được ủy quyền thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, trung thực và chính xác của việc ủy quyền. Người uỷ quyền và người được ủy quyền phải xác thực điện tử để được cấp đăng ký doanh nghiệp. Trường hợp việc xác thực điện tử bị gián đoạn thì người ủy quyền thực hiện việc xác thực điện tử sau khi được cấp đăng ký doanh nghiệp.

Trường hợp người ủy quyền không xác nhận hoặc xác nhận không ủy quyền thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp thì Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh yêu cầu doanh nghiệp báo cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 21 Nghị định số 168/2025/NĐ-CP. Cụ thể: Yêu cầu doanh nghiệp báo cáo về việc tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 216 Luật Doanh nghiệp “Yêu cầu doanh nghiệp báo cáo về việc tuân thủ quy định của Luật này khi xét thấy cần thiết; đôn đốc việc thực hiện nghĩa vụ báo cáo của doanh nghiệp”.

Trường hợp chưa có tài khoản định danh điện tử để thực hiện xác thực điện tử thì hồ sơ đăng ký doanh nghiệp phải kèm theo bản sao thẻ Căn cước hoặc thẻ Căn cước công dân hoặc hộ chiếu hoặc hộ chiếu nước ngoài hoặc các giấy tờ có giá trị thay thế hộ chiếu nước ngoài còn hiệu lực của người uỷ quyền.

**d) Số lượng hồ sơ**:

01 bộ hồ sơ.

**đ) Thời hạn giải quyết:**

Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị quy định, Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh ra thông báo về việc vi phạm của doanh nghiệp và quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp

Trường hợp nội dung kê khai trong hồ sơ đăng ký thay đổi, thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp là giả mạo: Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị quy định, Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh ra thông báo về việc vi phạm của doanh nghiệp và quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của lần đăng ký thay đổi hoặc Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp được cấp trên cơ sở nội dung kê khai là giả mạo.

**e) Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:**

- Cơ quan đăng ký kinh doanh thuộc Sở Tài chính tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương cấp đăng ký doanh nghiệp đối với doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh có địa chỉ tại tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trong phạm vi địa phương quản lý trừ Ban quản lý khu công nghệ cao. Cơ quan đăng ký kinh doanh có thể tổ chức các điểm để tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả thuộc Cơ quan đăng ký kinh doanh tại các địa điểm khác nhau trên địa bàn cấp tỉnh;

- Ban quản lý khu công nghệ cao cấp đăng ký doanh nghiệp đối với doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh có địa chỉ đặt trong khu công nghệ cao.

Cơ quan đăng ký kinh doanh thuộc Sở Tài chính tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ban quản lý khu công nghệ cao gọi chung là *Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh*.

**g) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:**

Tổ chức, cá nhân trong nước; tổ chức, cá nhân nước ngoài; doanh nghiệp.

**h) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:**

- Trường hợp nội dung kê khai trong hồ sơ đăng ký thành lập doanh nghiệp là giả mạo: Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh ra thông báo về việc vi phạm của doanh nghiệp và quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

- Trường hợp nội dung kê khai trong hồ sơ đăng ký thay đổi, thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp là giả mạo: Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh ra thông báo về việc vi phạm của doanh nghiệp và quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của lần đăng ký thay đổi hoặc Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp được cấp trên cơ sở nội dung kê khai là giả mạo. Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp trên cơ sở hồ sơ hợp lệ liền kề trước hồ sơ đăng ký có nội dung kê khai là giả mạo.

- Trường hợp nội dung kê khai trong hồ sơ thông báo tạm ngừng kinh doanh, nghị quyết hoặc quyết định giải thể về việc giải thể doanh nghiệp, hồ sơ đăng ký giải thể doanh nghiệp là giả mạo: Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh ra thông báo về việc vi phạm của doanh nghiệp và quyết định thu hồi Giấy xác nhận thông báo tạm ngừng kinh doanh, Giấy xác nhận thông báo tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo, Thông báo doanh nghiệp đang làm thủ tục giải thể, Thông báo về việc giải thể của doanh nghiệp được cấp trên cơ sở nội dung kê khai là giả mạo. Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh khôi phục tình trạng pháp lý của doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.

- Trường hợp việc xử lý nội dung kê khai giả mạo có liên quan đến nhiều Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh: Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh nơi doanh nghiệp đang đặt trụ sở chính xử lý theo thẩm quyền nội dung thay đổi đã chấp thuận trên cơ sở nội dung kê khai giả mạo, đồng thời, thông báo kết quả xử lý đến cơ quan thuế liên quan để cập nhật, theo dõi quản lý thuế. Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh nơi doanh nghiệp chuyển đến chuyển thông tin doanh nghiệp, kết quả xử lý kèm tài liệu có liên quan đến Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh nơi doanh nghiệp chuyển đi để tiếp tục xử lý theo quy định.

- Trường hợp nội dung kê khai trong hồ sơ đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh là giả mạo: Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh ra thông báo về việc vi phạm của doanh nghiệp và quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh.

- Trường hợp nội dung kê khai trong hồ sơ đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh là giả mạo: Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh ra thông báo về việc vi phạm của doanh nghiệp và quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh của lần đăng ký thay đổi, Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh được cấp trên cơ sở nội dung kê khai trong hồ sơ đăng ký thay đổi là giả mạo. Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh, Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh trên cơ sở hồ sơ hợp lệ gần nhất liền kề trước hồ sơ đăng ký thay đổi có nội dung kê khai là giả mạo.

- Trường hợp nội dung kê khai trong hồ sơ thông báo tạm ngừng kinh doanh, thông báo tạm ngừng hoạt động, hồ sơ đăng ký chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh là giả mạo: Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh ra thông báo về việc vi phạm của doanh nghiệp và quyết định thu hồi Giấy xác nhận thông báo tạm ngừng kinh doanh, tạm ngừng hoạt động, thông báo tiếp tục kinh doanh, tiếp tục hoạt động, Thông báo chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh đang làm thủ tục chấm dứt hoạt động, Thông báo về việc chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh chấm dứt hoạt động được cấp trên cơ sở nội dung kê khai là giả mạo. Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh khôi phục tình trạng pháp lý của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh, địa điểm kinh doanh trực thuộc chi nhánh trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.

- Trường hợp việc xử lý nội dung kê khai giả mạo có liên quan đến nhiều Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh: Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh nơi chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh đang đặt trụ sở chính xử lý theo thẩm quyền nội dung thay đổi đã chấp thuận trên cơ sở nội dung kê khai giả mạo, đồng thời, thông báo kết quả xử lý đến cơ quan thuế liên quan để cập nhật, theo dõi quản lý thuế. Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh nơi chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh chuyển đến chuyển thông tin chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh, kết quả xử lý kèm tài liệu có liên quan đến Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh nơi chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh chuyển đi để tiếp tục xử lý theo quy định.

**i) Lệ phí:**

Không được quy định tại Biểu phí, lệ phí đăng ký doanh nghiệp ban hành kèm theo Thông tư số 47/2019/TT-BTC.

**k) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

Giấy đề nghị thu hồi giấy tờ do kê khai trong hồ sơ đăng ký doanh nghiệp là giả mạo (Mẫu số 80, Phụ lục I kèm theo Thông tư số 68/2025/TT-BTC)

**l) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

\* Trường hợp đã có số định danh cá nhân, người thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp kê khai các thông tin về họ, chữ đệm và tên, ngày, tháng, năm sinh, số định danh cá nhân, giới tính của mình và của cá nhân có yêu cầu kê khai thông tin cá nhân trong hồ sơ đăng ký doanh nghiệp và đồng ý chia sẻ thông tin cá nhân được lưu giữ tại Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư cho Cơ quan đăng ký kinh doanh, cơ quan quản lý nhà nước về đăng ký kinh doanh để phục vụ công tác quản lý nhà nước về đăng ký doanh nghiệp theo quy định. Các thông tin kê khai được đối chiếu với các thông tin được lưu giữ tại Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Trường hợp thông tin cá nhân được kê khai không thống nhất so với thông tin được lưu giữ tại Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, cá nhân đó có trách nhiệm cập nhật, điều chỉnh thông tin để đảm bảo chính xác, thống nhất.

\* Trường hợp nộp hồ sơ đăng ký doanh nghiệp bằng bản giấy, người nộp hồ sơ xuất trình thẻ Căn cước hoặc thẻ Căn cước công dân hoặc sử dụng căn cước điện tử theo quy định pháp luật để thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp. Trường hợp người nộp hồ sơ không có số định danh cá nhân thì kèm theo hồ sơ phải có bản sao hộ chiếu hoặc hộ chiếu nước ngoài hoặc các giấy tờ có giá trị thay thế hộ chiếu nước ngoài còn hiệu lực của cá nhân đó theo quy định.

\* Trường hợp không có số định danh cá nhân thì hồ sơ đăng ký doanh nghiệp có yêu cầu kê khai thông tin cá nhân của chủ sở hữu, thành viên, cổ đông, người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp, người đại diện theo ủy quyền của chủ sở hữu, thành viên, cổ đông là tổ chức, người đứng đầu chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh phải kèm theo bản sao hộ chiếu hoặc hộ chiếu nước ngoài hoặc các giấy tờ có giá trị thay thế hộ chiếu nước ngoài còn hiệu lực của cá nhân đó theo quy định.

\* Trường hợp việc kết nối giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư bị gián đoạn thì hồ sơ đăng ký doanh nghiệp phải kèm theo bản sao thẻ Căn cước hoặc thẻ Căn cước công dân hoặc hộ chiếu hoặc hộ chiếu nước ngoài hoặc các giấy tờ có giá trị thay thế hộ chiếu nước ngoài còn hiệu lực của người nộp hồ sơ, chủ sở hữu, thành viên, cổ đông, người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp, người đại diện theo ủy quyền của chủ sở hữu, thành viên, cổ đông là tổ chức, người đứng đầu chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh theo quy định.

*\* Hồ sơ đăng ký doanh nghiệp trong trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp tại Cơ quan đăng ký kinh doanh và đăng ký qua dịch vụ bưu chính được tiếp nhận để nhập thông tin vào Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp khi có đủ các điều kiện sau đây:*

(i) Có đủ giấy tờ theo quy định tại Nghị định số 168/2025/NĐ-CP;

(ii) Tên doanh nghiệp đã được điền vào giấy đề nghị đăng ký doanh nghiệp;

(iii) Có số điện thoại của người nộp hồ sơ đăng ký doanh nghiệp;

(iv) Đã nộp đủ phí, lệ phí đăng ký doanh nghiệp theo quy định.

*\* Hồ sơ đăng ký doanh nghiệp qua mạng thông tin điện tử phải bảo đảm các yêu cầu sau đây:*

(i) Có đầy đủ các giấy tờ và nội dung các giấy tờ đó được kê khai đầy đủ theo quy định như hồ sơ bằng bản giấy và được thể hiện dưới dạng văn bản điện tử;

(ii) Các thông tin đăng ký doanh nghiệp được kê khai trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp phải đầy đủ và chính xác theo các thông tin trong hồ sơ;

(iii) Có thông tin về số điện thoại, thư điện tử của người nộp hồ sơ được kê khai trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp;

(iv) Hồ sơ đăng ký doanh nghiệp qua mạng thông tin điện tử phải được ký số hoặc ký xác thực bởi người có thẩm quyền ký văn bản đề nghị đăng ký doanh nghiệp hoặc người được người có thẩm quyền ký văn bản đề nghị đăng ký doanh nghiệp ủy quyền thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp. Trường hợp ủy quyền thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp, hồ sơ đăng ký doanh nghiệp phải kèm theo giấy tờ quy định tại Điều 12 Nghị định số 168/2025/NĐ-CP được thể hiện dưới dạng văn bản điện tử quy định tại khoản 9 Điều 3 Nghị định số 168/2025/NĐ-CP.

*\* Doanh nghiệp được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp khi có đủ các điều kiện sau đây:*

 (i) Ngành, nghề đăng ký kinh doanh không bị cấm đầu tư kinh doanh;

(ii) Tên của doanh nghiệp được đặt theo đúng quy định tại các điều 37, 38, 39 và 41 của Luật Doanh nghiệp;

(iii) Có hồ sơ đăng ký doanh nghiệp hợp lệ;

(iv) Nộp đủ lệ phí đăng ký doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về phí và lệ phí.

*\* Các trường hợp Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh từ chối cấp đăng ký doanh nghiệp:*

- Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh từ chối cấp đăng ký doanh nghiệp nếu thuộc một trong các trường hợp sau đây:

(i) Doanh nghiệp đã bị Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh ra thông báo về việc vi phạm của doanh nghiệp thuộc trường hợp thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc đã bị ra quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;

(ii) Doanh nghiệp đang trong quá trình giải thể theo quyết định của doanh nghiệp;

(iii) Doanh nghiệp đang trong tình trạng pháp lý “Không hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký”.

- Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh tiếp tục giải quyết thủ tục đăng ký doanh nghiệp với các trường hợp nêu trên khi:

(i) Doanh nghiệp đã có biện pháp khắc phục vi phạm theo yêu cầu trong thông báo về việc vi phạm của doanh nghiệp thuộc trường hợp thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và được Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh chấp thuận hoặc đã được khôi phục Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp sau khi bị ra quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;

(ii) Doanh nghiệp phải đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp để phục vụ việc giải thể của doanh nghiệp theo quy định. Trong trường hợp này, hồ sơ đăng ký thay đổi phải kèm theo văn bản giải trình của doanh nghiệp về lý do đăng ký thay đổi và được Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh chấp thuận;

(iii) Doanh nghiệp không còn trong tình trạng pháp lý “Không hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký”.

- Trường hợp Tòa án; Cơ quan thi hành án; Cơ quan điều tra, Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng Cơ quan điều tra, Điều tra viên quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự yêu cầu bằng văn bản về việc doanh nghiệp không được thực hiện một hoặc một số thủ tục đăng ký doanh nghiệp thì Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh từ chối cấp đăng ký doanh nghiệp khi doanh nghiệp thực hiện thủ tục đó cho đến khi có ý kiến chấp thuận bằng văn bản của các tổ chức, cá nhân nêu trên về việc cho phép tiếp tục thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp.

**m) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Doanh nghiệp 2020;

- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp 2020;

- Nghị định số 168/2025/NĐ-CP;

- Thông tư số 47/2019/TT-BTC;

- Thông tư số 68/2025/TT-BTC.